TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KẾ SÁCH** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **31**/2023/HS-ST
Ngày: 05/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KẾ SÁCH, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Vinh**

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Sơn.

2. Ông Nguyễn Văn Ngoãn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Trung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kế Sách.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Cưng – Kiểm sát viên

Ngày 05/7/2023, tại phòng xử án thuộc trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kế Sách xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đặng Tấn M; Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 01/01/1996; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: ấp P, thị trấn A, huyện K, tỉnh Sóc Trăng; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Làm thuê; cha tên Đặng Văn U, sinh năm 1964; mẹ tên Phạm Thị P, sinh năm 1963; Anh, em ruột: 02 người, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất là bị cáo; Vợ tên là Trần Thị Bảo N, sinh năm 2000, ngụ ấp I, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai; Bị cáo có 02 người con: lớn sinh năm 2020, nhỏ sinh năm 2021; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/4/2023 cho đến nay (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Bà Huỳnh Thị Mỹ A (tên khác là H), sinh ngày 01/9/1992 (có mặt).

Địa chỉ: ấp A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Cang Hữu T, sinh năm 1977 (có mặt)

Địa chỉ: ấp M, xã N, huyện K, tỉnh Sóc Trăng

2. Bà Nguyễn Thị Loan T1, sinh năm 1982 (vắng mặt)

   Địa chỉ: ấp M, xã N, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

3. Ông Nguyễn Thanh L, sinh năm 1982 (có mặt).

   Địa chỉ: ấp A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Sóc Trăng

4. Ông Hà Thanh N1, sinh năm 1985 (vắng mặt).

   Địa chỉ: ấp A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

Người làm chứng:

1. Ông Phan Hồng P1, sinh ngày 13/9/2000 (có mặt).

   Địa chỉ: ấp Q, xã Q, huyện T, tỉnh Bến Tre.

2. Ông Đặng Phú T2, sinh ngày 14/7/1996 (có mặt)

   Hiện đang bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện K.

3. Ông Nguyễn Huỳnh Minh A1, sinh ngày 29/7/1996 (có mặt)

   Địa chỉ: ấp A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

4. Ông Nguyễn Cao T3, sinh năm 1995 (vắng mặt).

   Địa chỉ: ấp A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Sóc Trăng

5. Ông Tô Cóc Ẻ, sinh năm 1994 (có mặt).

   Địa chỉ: ấp A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Sóc Trăng

6. Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1995 (vắng mặt).

   Địa chỉ: ấp K, xã K, huyện K, tỉnh Sóc Trăng

7. Ông Nguyễn Ngọc T4, sinh năm 2001 (vắng mặt).

   Địa chỉ: ấp M, xã T, huyện K, tỉnh Sóc Trăng

8. Nguyễn Hữu Phượng H1, sinh năm 1982 (có mặt)

   Địa chỉ: ấp A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Sóc Trăng

9. Cao Xuân Tấn L1, sinh năm 1996 (vắng mặt).

   Địa chỉ: ấp A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Sóc Trăng

10. Trần Đức K, sinh năm 1991 (vắng mặt).

    Địa chỉ tạm trú: ấp A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Sóc Trăng

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 05/12/2022 tại quán N3 ở ấp A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Sóc Trăng gồm: Nguyễn Văn Q, Nguyễn Huỳnh Minh A1, Nguyễn Thanh L, chị Huỳnh Thị Mỹ A (tên khác là H, vợ của L), anh Hà Thanh N1, anh Nguyễn Ngọc T4, anh Trần Đức K, anh Tô Cóc Ẻ, anh Cao Xuân Tấn L1, anh Nguyễn Hữu Phượng

H1, anh Đặng Phú T2, anh Phan Hồng P1 và Đặng Tấn M ngồi nhậu chung bàn với nhau. Trong lúc nhậu thì anh P1 có mâu thuẫn trong lời nói với anh L, nên nghỉ nhậu tại quán của Cô N2, sau đó hẹn nhau đến Trường Thôn Q ở ấp M, xã N để nói chuyện. Đến khoảng 22 giờ 30 phút ngày 05/12/2022, khi nhóm của anh T2, anh P1 và anh M đến Trường Thôn Q thì gặp nhóm của anh L và chị A, giữa anh L và anh P1 cự cải với nhau, anh L có rủ anh P1 ra đánh nhau sô-lô, nghe vậy thì anh P1 dùng chân đạp anh L trúng vào vùng bụng, thấy vậy thì chị A (H) lấy chai hơi cay từ trong túi xách mang theo từ trước, xịt thẳng vào mặt của anh P1, khi trúng hơi cay thì anh P1 bỏ chạy ra hướng cổng quán, tiếp đó chị A mới quay qua xịt hơi cay trúng anh T2 và anh M. Khi bị xịt trúng hơi cay thì anh M mới quay qua bỏ chạy thì vấp trúng cái bàn đá trong quán, anh M nhìn thấy trên bàn có để hai cây dao, trong đó: 01 cây dao Thái Lan, một cây dao yếm, anh M hai tay chụp lấy hai cây dao, tay phải cầm dao Thái Lan, tay trái cầm dao yếm, anh M cầm hai cây dao đâm chém loạn xạ, anh M xác định tay phải cầm dao Thái Lan đâm cái đầu tiên trúng phần cổ của chị A, chị A tiếp tục xịt hơi cay vào trúng mặt M, nên M tiếp tục dùng hai cây dao đâm, chém loạn xạ trúng chị A. P1 cầm dao đi đến phí A, thì L quơ tay và N1 nhào vô can, lúc này L và P1 vật nhau, khi đứng lên thì mới biết P1 đâm trúng ngực và cẳng tay trái của L. T2 cầm mã tấu đi vào chém L nhưng L dùng bình INOX đỡ được 4-5 cái. Trong lúc hai bên xảy ra xô xát thì anh Hà Thanh N1 vào can ngăn nên trúng bị thương ở cánh tay phải, nhưng không biết bằng vật gì và do ai gây nên, sau một lúc xô xát dẫn đến bị thương tích thì nhóm của chị A, anh L mới bỏ chạy vào phòng phía sau quán và đóng cửa lại, lúc này nhóm anh T2, anh P1, anh M ở bên ngoài, sau đó cả nhóm bỏ đi. Hậu quả chị A bị thương tích nặng được anh L đưa đến Trung tâm y tế huyện K cấp cứu, do vết thương nặng nên được chuyển đến Bệnh viện Đ nhập viện điều trị từ ngày 06/12/2022 đến ngày 09/12/2022 thì ra viện. anh L cũng bị thương tích nhưng bận chăm sóc cho vợ (Huỳnh Thị Mỹ A) nên đến ngày 09/12/2022 mới đến Trung tâm y tế huyện K khám nhập viện điều trị đến ngày 16/12/2022 thì ra viện, còn anh Hà Thanh N1 bị thương tích ở tay nhưng không nhập viện mà tự điều trị tại nhà.

Sau khi sự việc xảy ra người dân ở gần Trường Thôn Q điện thoại trình báo Công an xã N, nhận thấy vụ việc không thuộc thẩm quyền nên Công an xã N đã chuyển nguồn tin về tội phạm đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K thụ lý giải quyết.

Đối với Đặng Tấn M sau khi gây án M đi khỏi địa phương, đến ngày 12/12/2022 M đến Công an huyện K trình diện và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) chân kệ bằng kim loại màu trắng (INOX), dùng để bình nước lọc, kích thước 65 x 34 cm, đã qua sử dụng; 01 (một) cây dao, loại dao yếm bằng kim loại, tổng chiều dài 41,5 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen, có một cạnh sắc bén, kích thước (24,5cm x 07cm x 3,2cm), cán dao bằng gỗ dài 17cm, đường hoành đuôi cán dao 12,5cm, khâu cán dao bằng kim loại màu nâu đen, đường hoành 10,5cm; đã qua sử dụng (đã được niêm phong); 01 (một) cây dao, loại dao Thái Lan, cán dao bằng nhựa màu vàng dài 10cm, trên cán dao có chữ KINWI, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 11,2cm, lưỡi dao nhọn có 01 cạnh sắc bén, đã qua sử dụng (đã được niêm phong).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 34/TgT-PY ngày 18/01/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh S kết luận: Đối với Nguyễn Thanh L: Sẹo phần mềm vùng ngực trái, kích thước lớn. Căn cứ Bảng 1, C, Mục I.3. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 03% (Ba phần trăm); Sẹo phần mềm 1/3 dưới cẳng tay trái, kích thước nhỏ. Căn cứ Bảng 1, C, Mục I.1. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 01 % (Một phần trăm).Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tính theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y hiện tại là 04 % (Bốn phần trăm). Thương tích vùng ngực nằm ở vùng nguy hiểm đến tính mạng; thương tích có đặc điểm do vật sắc - nhọn gây nên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 37/TgT-PY ngày 18/01/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh S kết luận: Đối với Huỳnh Thị Mỹ A: Sẹo phần mềm vùng cổ trái, kích thước trung bình. Căn cứ Bảng 1, C, Mục I.2 + nguyên tắc 2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 04% (Bốn phần trăm); Sẹo ngang mặt sau 1/3 giữa cẳng tay trái, kích thước lớn. EMG: Biên độ dây thần kinh vận động giữa giảm, chức năng cổ tay trái bị hạn chế ít. Căn cứ Bảng 1, C, Mục I.3. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 03 % (Ba phần trăm). Căn cứ Bảng 1, C, Mục V.3.1 Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 05 % (Năm phần trăm); Sẹo mặt trong cổ tay trái, kích thước trung bình. Căn cứ Bảng 1, C, Mục I.2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 02% (Hai phần trăm); Sẹo mặt mu kéo dài từ kẻ ngón đến cổ tay trái, kích thước lớn; Bong vỏ xương thuyền; Cứng khớp liên đốt ngón I. Căn cứ Bảng 1, C, Mục I.3. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 03% (Ba phần trăm). Căn cứ Bảng 1, C 7 + Nguyên tắc chung 1, Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 01% (Một phần trăm). Căn cứ Bảng 1 Chương 7, Mục II.5.1.1. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 08% (T5 phần trăm) ; 02 Sẹo phần mềm vùng ngón II tay trái, kích thước nhỏ. Căn cứ Bảng 1, C, Mục I.1. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 01% (Một phần trăm) và 01% (Một phần trăm). Bề mặt các bờ vết sẹo trên sắc – gọn. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tính theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y hiện tại là **25 %** (Hai mươi lăm phần trăm). Thương tích vùng cổ là vùng nguy hiểm đến tính mạng; Thương tích có đặc điểm do vật có cạnh sắc gây nên.

Tại Bản kết luận giám định lại lần thứ nhất số 2140/KLTTCT-C09B ngày 11/4/2023 của Phân viện KTHS tại TP . kết luận: Đối với Huỳnh Thị Mỹ A: Các sẹo vùng cổ, cẳng tay trái, cổ tay trái, mặt mu và bàn ngón II tay trái đều có bờ mép gọn. Thương tích trên người Huỳnh Thị Mỹ A có đặc điểm phù hợp do vật sắt tác động gây nên. Cây dao yếm và dao Thái Lan (mẫu vật gửi giám định) đều gây ra được thương tích trên người Huỳnh Thị Mỹ A. Cây dao bấm theo bị hại mô tả (không có mẫu vật gửi giám định), không có cơ kết luận cây dao bấm có gây ra được thương tích trên người Huỳnh Thị Mỹ A hay không.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đặng Tấn M không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định thương tích nêu trên.

Về trách nhiệm dân sự:

- Đối với anh Hà Thanh N1 bị chém trúng cánh tay gây thương tích, anh N1 không nhập viện điều trị và không yêu cầu xử lý bồi thường trách nhiệm dân sự, nên không đặt ra xem xét.

- Đối với bị hại Nguyễn Thanh L không yêu cầu xử lý hình sự và không yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự, nên không đặt ra xem xét.

- Đối với bị hại Huỳnh Thị Mỹ A có bảng kê yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự với tổng số tiền là 115.482.000.000 đồng (trong đó có hóa đơn, chứng từ là 15.259.000 đồng);

Tại phiên tòa hôm nay, Bị cáo Đặng Tấn M đã khai nhận hành vi phạm tội như Kết luận điều tra và Cáo trạng truy tố.

Tại Cáo trạng số: 26/CT-VKS-H.KS ngày 26 tháng 5 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách đã truy tố Bị cáo Đặng Tấn M về tội "Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khoẻ của người khác" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đặng Tấn M như bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Phạt bị cáo Đặng Tấn M từ 02 năm đến 03 năm tù về tội "Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khoẻ của người khác" theo điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách đề nghị: Tuyên tịch thu, tiêu hủy: ": 01 (một) chân kệ bằng kim loại màu trắng (INOX), dùng để bình nước lọc, kích thước 65 x 34 cm, đã qua sử dụng; 01 (một) cây dao, loại dao yếm bằng kim loại, tổng chiều dài 41,5 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen, có một cạnh sắc bén, kích thước (24,5cm x 7cm x 3,2cm), cán dao bằng gỗ dài 17cm, đường hoành đuôi cán dao 12,5cm, khâu cán dao bằng kim loại màu nâu đen, đường hoành 10,5cm; đã qua sử dụng (đã được niêm phong); 01 (một) cây dao, loại dao Thái Lan, cán dao bằng nhựa màu vàng dài 10cm, trên cán dao có chữ KINWI, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 11,2cm, lưỡi dao nhọn có 01 cạnh sắc bén, đã qua sử dụng (đã được niêm phong)" là tang vật trong vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 357, 584, 585, 590 Bộ luật dân sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại: Bị cáo Đặng Tấn M bồi thường thiệt hại sức khỏe cho bị hại với số tiền là 80 triệu đồng, bị cáo đã thực hiện xong.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận và nói lời sau cùng là bị cáo biết lỗi về những hành vi của mình, bị cáo xin lỗi bị hại và đồng thời bị cáo xin HĐXX xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xác định tư cách tham gia tố tụng, theo bảng Danh sách yêu cầu triệu tập người tham gia tố tụng đến phiên toà của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách và Quyết định xét xử của Toà án, xác định người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là là anh Nguyễn Thanh L và Hà Thanh N1 là chưa đầy đủ, mà các vật chứng là kệ I và các con dao Thái lan và cây dao yếm (như đã được nêu trong bản cáo trạng) là thuộc quyền sở hữu của ông Cang Hữu T và chị Nguyễn Thị Loan T1 (chủ quán Trường Thôn) nên Hội đồng xét xử xác định ông Cang Hữu T và bà Nguyễn Thị Loan T1 là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

[3] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hà Thanh N1, Nguyễn Thị Loan T1; những người làm chứng là Nguyễn Cao T3, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Ngọc T4, Cao Xuân Tấn L1, Trần Đức K đều vắng mặt nhưng đều đã có lời khai đầy đủ và sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án; đồng thời, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng, người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa cũng đề nghị xét xử vắng mặt những người này. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[4] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai nhận của bị cáo tại cơ quan điều tra và vụ án được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ nên có căn cứ để kết luận: Xuất phát từ mẫu thuẫn trong lúc nói chuyện tại quán Cô N2 ở thị trấn K, đến khoảng 22 giờ 30 phút ngày 05/12/2022, khi nhóm của anh T2, anh P1 và anh M đến Trường Thôn Q thì gặp nhóm của anh L và chị A, giữa anh L và anh P1 cự cãi với nhau, anh L có rủ anh P1 ra đánh nhau sô-lô (một đánh một), P1 dùng chân đạp vào người anh L, chị Huỳnh Thị Mỹ A dùng bình xịt hơi cay xịt vào nhóm của P1, T2, M. P1 vì bị cay mắt nên chạy ra khỏi quán, M bị cay mắt và chạy té ngã thì ngã trúng bàn, M (thanh niên mặc áo thể thao màu xanh) chụp hai con dao có sẵn trên bàn, một dao Thái cán dài và một con dao yếm quơ chém về phía của bị hại A, làm cho bị hại A bị thương nhiều vết, tổng tỉ lệ thương tích của bị hại A được Trung tâm Pháp y tỉnh S kết luận là 25%. Anh Nguyễn Thanh L vào can ngăn thì bị thương tích ở vùng cẳng tay và ngực trái với tỉ lệ thương tích là 04% nhưng anh L không yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự, Đặng Phú T2 tiếp tục dùng mã tấu tấn công anh L nhưng anh L dùng chân đế INOX để đỡ. Anh Hà Thanh N1 vào can ngăn

thì thị chém trúng ở cánh tay phải nhưng không biết ai đã chém, anh Nguyễn Thanh L và Hà Thanh N1 không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với các vết thương bị chém.

[5] Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án từ lúc lấy lời khai đến khi đối chất, thực nghiệm điều tra, khám nghiệm hiện trường thì bị hại Huỳnh Thị Mỹ A cho rằng ngoài bị cáo Đặng Tấn M gây thương tích cho bị hại thì còn có Phan Hồng P1 là người gây thương tích cho bị hại. Bị cáo M dùng dao đâm vào cổ của bị hại, còn các vết thương trên vùng cánh tay là do Phan Hồng P1 dùng dao bấm đâm gây nên thương tích (Búc lục số 64, 67, 69, Bút lục số 284) nhưng tại phiên toà, bị hại Huỳnh Thị Mỹ A khai cụ thể là khu vực diễn ra vụ ẩu đả ở bên ngoài phòng, lúc đó là khoảng hơn 10 giờ tối, khu vực đẩu đả có ánh sáng nhưng rất mờ và nhìn không rõ. Sau khi bị hại A bị M (người mặc áo thể thao màu xanh) đâm trúng vùng cổ thì bị hại choáng váng, máu chảy ra nhiều từ cổ xuống ngực, chính vì do bị mất máu và vết thương trên vùng cổ gây đau, tác động đến nhận thức của bị hại nên bị hại không chắc chắn có phải do Phan Hồng P1 cùng tham gia với bị cáo gây nên thương tích cho bị hại hay không.

[6] Như vậy, lời khai của bị hại tại cơ quan điều tra về việc P1 gây ra thương tích đã được chính bị hại thay đổi tại phiên toà, tại phiên toà, bị hại A trình bày là do P1 là người đi chung nhóm với T2 và M nên khi bị M tấn công thì bị hại chỉ phỏng đoán là có P1 gây thương tích cho bị hại mà không chắc chắn là Phan Hồng P1 có gây thương tích hay không.

[7] Mặt khác, trong lúc ẩu đả với nhóm của P1, T2, M thì anh Nguyễn Thanh L là chồng của bị hại khai rằng người trực tiếp ẩu đả với P1 là anh Nguyễn Thanh L, quá trình xô xát giữa P1 và anh L được anh L khai trong hồ sơ vụ án diễn ra với tính liên tục, anh P1 và L quật nhau cùng té ngã, khu vực té ngã cách xa khu vực của M và A (lúc này M dùng dao đâm, chém A) khoảng từ 10-12 mét, khi đó M đang dùng 02 con dao đâm, chém loạn xạ vào người của bị hại A khiến cho bị hại A mất hết tỉnh táo. Ngoài ra, anh L là người thân thích (chồng) của bị hại A tại phiên toà cũng khẳng định là chỉ biết lúc đó có M dùng dao tấn công bị hại ngay tại vùng cổ, khiến máu chảy xuống ngực, anh L không biết các vết thước khác trên cánh tay, cẳng tay, bàn tay (không phải vùng cổ) của vợ là do ai gây thương tích, bởi vì thời điểm đó trời tối và thiếu ánh sáng, anh L thì lại đang ẩu đả với Phan Hồng P1.

[8] Đối với con dao bấm mà bị hại, anh Nguyễn Thanh L, người làm chứng Hà Thanh N1 khai bên phía Phan Hồng P1 có cầm con dao bấm nhưng Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện K không thu giữ được vật chứng là con dao bấm này, đồng thời theo mô tả của bị hại Huỳnh Thị Mỹ A (Bút lục 227) và anh Nguyễn Thanh L (Bút lục 85) thì con dao mà anh L và chị A nhìn thấy có phần lưỡi dao dài 10-15cm, không nhìn thấy cán dao, bảng mô tả này của bị hại, anh L với phần lưỡi dao có sự tương tích với vật chứng mà Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện K thu giữ là con dao thái lan cán dài mà bị cáo Đặng Tấn M dùng để gây thương tích cho bị hại.

[9] Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như đối chất (Bút lục 182, 183) giữa bị cáo Đặng Tấn M với Phan Hồng P1, đối chất giữa Nguyễn Thanh L với Phan Hồng P1 (Bút lục số 1186,187), giữa Phan Hồng P1 với Huỳnh Thị Mỹ A (Bút lục số 190,

191) thì Phan Hồng P1 không thừa nhận có chuẩn bị sẵn hung khí và cũng không có sử dụng con dao bấm để tấn công và gây thương tích cho bị hại Huỳnh Thị Mỹ A, khi bị A xịt hơi cay vào người và vì do bị cay mắt nên Phan Hồng P1 chạy ra khỏi quán và đứng ngoài cổng quán, lúc này có Tô Cóc Ẻ là người trực tiếp dùng bình nước (trên kệ đỡ bằng Inox) rửa mặt cho Phan Hồng P1 cho nên việc Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện K và Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách chỉ khởi tố, truy tố đối với Đặng Tấn M và không xử lý trách nhiệm hình sự đối với Phan Hồng P1 là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[10] Từ những phân tích như đã nêu trên cho thấy, bị cáo Đặng Tấn M là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, trong giây phút mất bình tĩnh vì bị Huỳnh Thị Mỹ A xịt hơi cay vào mặt nên bị cáo đã chạy và bị té ngã trúng bàn đá, nhặt được con dao thái và con dao yếm trên bàn (được mô tả cụ thể trong bản cáo trạng) và quơ chém gây thương tích cho bị hại với tỉ lệ thương tích đã được kết luận giám định là 25% là đã phạm vào tội "Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khoẻ của người khác", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách ban hành cáo trạng, truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt như đã nêu trên là chính xác, đúng người và đúng tội.

[11] Về động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo: Xét về nguyên nhân ban đầu là do các bên Nguyễn Văn Q và Nguyễn Huỳnh Minh A1 xảy ra mâu thuẫn, lời qua tiếng lại trong lúc giải hòa mâu thuẫn trên mạng xã hội, giữa bị cáo và bị hại chỉ là những người quen của Q và Minh A1, sau đó gặp nhau tại Trường T6, lúc này giữa P1 và L có lời qua tiếng lại, rồi xô xát nên dẫn đến sự việc đáng tiếc xảy ra. Hành vi của bị cáo cũng có phần lỗi của bị hại khi có hành vi dùng chai xịt hơi cay xịt vào người bị cáo trước và dẫn đến việc bị cáo dùng 02 con dao quơ chém về phía bị hại gây nên thương tích cho bị hại là 25%. Hội đồng xét xử xét thấy rằng, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống, nếu các bên bình tĩnh, có nhiều cách hợp pháp để giải quyết những bất đồng, mâu thuẫn nhưng bị cáo không kìm chế được bản năng mà sử dụng vật sắc nhọn là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại lên tới tỉ lệ 25%. Điều này cho thấy bị cáo đã xem thường sức khỏe của người khác, xem thường pháp luật, đã trực tiếp xâm phạm sức khoẻ của công dân, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử công khai như hôm nay là cần thiết thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, cần phải có một mức hình phạt tương xứng với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định đủ để bị cáo học tập, lao động, cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội sau này.

[12] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy khi lượng hình cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo như sau:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo đã khắc phục, bồi thường thiệt hại cho cho bị hại là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b,s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Bị cáo là người có trình độ học vấn thấp; Bị cáo là người trực tiếp có nghĩa vụ nuôi hai con

nhỏ sinh năm 2020 và năm 2021; bị hại có đơn bãi nại và tại phiên toà yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị hại cũng là người có lỗi trước; bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử cân nhắc khi lượng hình đối với bị cáo một mức án phù hợp để nhằm răn đe, giáo dục bị cáo.

[13] Việc xử lý vật chứng: 01 (một) chân kệ bằng kim loại màu trắng (INOX), dùng để bình nước lọc, kích thước 65 x 34 cm, đã qua sử dụng; Đối với 01 (một) cây dao, loại dao yếm bằng kim loại, tổng chiều dài 41,5 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen, có một cạnh sắc bén, kích thước (24,5cm x 07cm x 3,2cm), cán dao bằng gỗ dài 17cm, đường hoành đuôi cán dao 12,5cm, khâu cán dao bằng kim loại màu nâu đen, đường hoành 10,5cm; đã qua sử dụng (đã được niêm phong); 01 (một) cây dao, loại dao Thái Lan, cán dao bằng nhựa màu vàng dài 10cm, trên cán dao có chữ KINWI, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 11,2cm, lưỡi dao nhọn có 01 cạnh sắc bén, đã qua sử dụng (đã được niêm phong), người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Cang Hữu T, Nguyễn Thị Loan T1 không yêu cầu nhận lại và cũng không có giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu và tiêu hủy.

[14] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại đã thỏa thuận với nhau xong, theo đó bị cáo đã giao cho bị hại nhận số tiền bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả là 80.000.000 đồng, hiện nay bị hại không yêu cầu gì thêm. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét gì thêm về trách nhiệm dân sự.

[15] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và do bị cáo tự nguyện nộp tiền bồi thường thiệt hại với số tiền 80 triệu đồng cho bị hại trước khi mở phiên tòa thì bị cáo không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền đã tự nguyện nộp.

[16] Về quan điểm và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật và tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Áp dụng điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố: bị cáo Đặng Tấn M phạm tội "Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khoẻ của người khác".

Xử phạt bị cáo Đặng Tấn M 2 (hai) năm 3 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện thi hành án hoặc bắt bị cáo thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chân kệ bằng kim loại màu trắng (INOX), dùng để bình nước lọc, kích thước 65 x 34 cm, đã qua sử dụng; 01 (một) cây dao, loại dao yếm bằng kim loại, tổng chiều dài 41,5 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen, có một cạnh sắc bén, kích thước (24,5cm x 07cm x 3,2cm), cán dao bằng gỗ dài 17cm, đường hoành đuôi cán dao

12,5cm, khâu cán dao bằng kim loại màu nâu đen, đường hoành 10,5cm; đã qua sử dụng (đã được niêm phong); 01 (một) cây dao, loại dao Thái Lan, cán dao bằng nhựa màu vàng dài 10cm, trên cán dao có chữ KINWI, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 11,2cm, lưỡi dao nhọn có 01 cạnh sắc bén, đã qua sử dụng (đã được niêm phong) (Tang vật được liệt kê theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/5/2023 tại Chi Cục thi hành án dân sự huyện Kế Sách).

3. Về phần dân sự: Áp dụng các Điều 357, 584, 585, 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

Ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo Đặng Tấn M và bị hại Huỳnh Thị Mỹ A: Bị cáo Đặng Tấn M đã bồi thường thiệt hại cho bị hại Huỳnh Thị Mỹ A với số tiền là 80.000.000 đồng, bị cáo đã thực hiện xong và cũng không ai có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với anh Hà Thanh N1 và anh Nguyễn Thanh L không yêu cầu về bồi thường trách nhiệm dân sự, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án và danh mục án phí;

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt thì thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
TÒA
- VKSND tỉnh Sóc Trăng ;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Kế Sách;
- Công an huyện Kế Sách;
- Chi cục THADS huyện Kế Sách;
- Bị cáo; bị hại; đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN

Nguyễn Văn Vinh